Số: 1303/SYT-NVD; 16/05/2024; 7:46:1 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /KH-UBND	*Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024*

Dự thảo

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, UBND tỉnh Hà Tĩnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trênđịa bàn tỉnh Hà Tĩnh, với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa những nội dung cơ bản của Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.- Xác định mục tiêu, các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu của giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu thực tế đặt ra nhằm từng bước phát triển ngànhDược của tỉnh.

- Xác định rõ trách nhiệm đầu mối, phối hợp của các cấp, các ngành trong từng hoạt động cụ thể để hiện thực các mục tiêu của Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo cung ứng thuốc chủ động, kịp thời, có chất lượng cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh, đảm bảo tiếp cận thuốc cho người dân với mức chi phí hợp lý theo từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tối ưu hóa việc sử dụng thuốc; phát triển dược liệu,đẩy mạnh sản xuất thuốc và các sản phẩm từ nguồn dược liệu trong tỉnh thành lĩnh vực sản xuất hàng hóa có chất lượng và giá trị cao.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Phấn đấu 100% thuốc được cung ứng chủ động, kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; đảm bảo an ninh thuốc, đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh, phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố y tế công cộng và các nhu cầu cấp bách khác về thuốc.

b) Phấn đấu thuốc sản xuất trong nước đáp ứng khoảng 80% nhu cầu sử dụng và 70% giá trị thị trường.

c) Xây dựng được 01 vùng trồng sản xuất dược liệu quy mô lớn, phát triển các dược liệu có tính đặc thù tại địa phương.

d) Duy trì bền vững tỷ lệ 100% cơ sở kinh doanh thuốc đáp ứng tiêu chuẩn thực hành tốt. Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm đạt tiêu chuẩn "Thực hành tốt phòng thí nghiệm thuốc" (GLP). Cơ sở sản xuất thuốc duy trì đạt tiêu chuẩn WHO-GMP.

đ) Phấn đấu có 07 – 10 thuốc sản xuất trong tỉnh được đánh giá tương đương sinh học; 100% thuốc trong quá trình lưu hành trên thị trường được giám sát và quản lý đầy đủ về hiệu quả và an toàn theo quy định của Bộ Y tế.

e) 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có hoạt động sử dụng thuốc tổ chức và triển khai các hoạt động dược lâm sàng. Tỷ lệ người làm công tác dược lâm sàng đạt 01 người/100 giường bệnh nội trú và 02 người/1.000 đơn thuốc được cấp phát cho bệnh nhân ngoại trú có thẻ bảo hiểm y tế trong một ngày. Cung cấp các dịch vụ chăm sóc dược chất lượng tốt.

g) 100% cơ sở sản xuất, bán buôn, xuất nhập khẩu và bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh được kết nối liên thông cơ sở dữ liệu Dược Quốc gia; đảm bảo duy trì hoạt động 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong lĩnh vực dược được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.h) Đạt tỷ lệ 3 dược sĩ/1 vạn dân, trong đó dược sĩ được đào tạo về chuyênngành dược lâm sàng đạt tối thiểu 20%.

3. Định hướng đến năm 2045:

Thuốc sản xuất trong tỉnh hội nhập sâu vào chuỗi cung ứng toàn quốc; chủ động sản xuất được các thuốc mới, các thuốc chuyên khoa đặc trị. Hệ thống kiểm nghiệm, phân phối thuốc, công tác dược lâm sàng, thông tin thuốc và cảnh giác dược phấn đấu nằm trong tốp các tỉnh dẫn đầu trong cả nước.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục củng cố và phát triển mạng lưới cung ứng, sản xuất thuốc

- Củng cố hệ thống cung ứng thuốc đảm bảo chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả; chú trọng phát triển hệ thống cung ứng thuốc cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đảm bảo cho mọi người dân được hưởng các dịch vụ cung ứng thuốc, nhất là các thuốc thiết yếu, thông thường.

- Củng cố hệ thống cơ sở bán lẻ thuốc của bệnh viện/trung tâm y tế (TTYT) có giường bệnh, trạm y tế xã, phường, thị trấn (trạm y tế xã), phấn đấu đến năm 2030, 100% các bệnh viện/TTYT có giường bệnh có nhà thuốc, trạm y tế xã có quầy thuốc hoặc tủ thuốc đủ điều kiện cấp phép hoạt động phục vụ bán thuốc cho người bệnh điều trị ngoại trú.

- Huy động, thu hút và khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia một cách

hiệu quả vào mạng lưới cung ứng thuốc để phát triển ngành Dược, nhất là sản xuất thuốc, phát triển vùng nuôi trồng dược liệu.

- Phối hợp với các bệnh viện, viện chuyên ngành, các doanh nghiệp dược nghiên cứu sản xuất thử nghiệm một số sản phẩm chăm sóc sức khỏe có nguồn gốc dược liệu của tỉnh Hà Tĩnh.

- Đánh giá hiệu quả các dự án sản xuất thử nghiệm thuốc thành phẩm có nguồn gốc dược liệu của tỉnh nếu đạt yêu cầu thì tổ chức đăng ký lưu hành và sản xuất quy mô công nghiệp.

2. Đào tạo và phát triển nhân lực dược

- Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý nhà nước về dược tại địa phương.

- Xây dựng cơ chế chính sách đào tạo nguồn nhân lực dược; thu hút, tuyển dụng dược sĩ đại học chính quy, đào tạo dược sĩ sau đại học chuyên ngành dược lâm sàng để đảm bảo có đủ dược sĩ thực hiện công tác Dược lâm sàng theo quy định tại Nghị định 131/2020/NĐ-CP ngày 02/11/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Phối hợp với trường đại học chuyên ngành dược đào tạo dược sĩ chuyên ngành dược lâm sàng và đào tạo cấp chứng chỉ dược lâm sàng cho các dược sĩ đang công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh. Phấn đấu đến năm 2030, 100% các bệnh viện/TTYT có giường bệnh có dược sĩ đáp ứng đủ trình độ chuyên môn thực hiện công tác dược lâm sàng.

- Thực hiện tuyển dụng/đào tạo dược sĩ cao đẳng cho các trạm y tế xã còn thiếu nhân lực dược. Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh tổ chức đào tạo cấp bằng cao đẳng dược cho cán bộ chưa có chuyên môn về dược đang được phân công phụ trách công tác dược và cán bộ khám chữa bệnh y học cổ truyền tại các trạm y tế xã.

3. Đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường liên kết, tham gia chuỗi giá trị trong ngành dược

- Ưu tiên bố trí, dành quỹ đất cho việc đầu tư xây dựng các khu công nghiệp dược để thu hút các nhà đầu tư phát triển các dự án sản xuất thuốc, hoá dược đặc biệt là thuốc mới, thuốc chuyên khoa đặc trị, thuốc generic có dạng bào chế công nghệ cao, nguyên liệu sản xuất thuốc.

- Định kỳ tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ sản xuất từ các cơ sở sản xuất thuốc công nghệ cao trong cả nước, công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các tập đoàn dược phẩm đa quốc gia, các công ty đến từ các quốc gia có nền công nghiệp dược phát triển.

- Quản lý chặt chẽ hệ thống phân phối, cung ứng thuốc trong nước hướng tới hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả. Xây dựng kho bảo quản thuốc, hệ thống xe vận chuyển đạt tiêu chuẩn kỹ thuật cao, đẩy mạnh kết nối và phát huy hiệu quả việc kết nối các cơ sở cung ứng thuốc.

- Quy hoạch các loại dược liệu phù hợp với đặc thù điều kiện tự nhiên của tỉnh; xây dựng các chuỗi liên kết từ nuôi trồng đến chế biến, sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu trên cơ chế hợp tác, gắn bó giữa nông dân, nhà khoa học, chính quyền và doanh nghiệp. Đẩy mạnh triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia liên kết chuỗi giá trị trong ngành Dược.

4. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát thị trường thuốc, nguyên liệu làm thuốc:

- Quản lý chặt chẽ chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc toàn diện từ khâu sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo quản, lưu thông, phân phối đến sử dụng thuốc; kiên quyết phòng ngừa, đấu tranh, xử lý đối với các thuốc giả, thuốc kém chất lượng.

- Tăng cường hệ thống thanh tra và kiểm tra hậu mại đối với các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp dược nhằm đảm bảo trật tự, kỷ cương và tăng cường sự tuân thủ pháp luật về dược.

- Nâng cấp hệ thống kiểm nghiệm của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh, đa ngành đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ kiểm soát chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm, thiết bị y tế, vắc xin và sinh phẩm y tế đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn quy định của Tổ chức Y tế thế giới. Tăng cường lấy mẫu, kiểm tra chất lượng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng thuốc, dược liệu lưu hành trên thị trường, nhất là dược liệu nhập khẩu, thực hiện tiền kiểm dược liệu nhập khẩu theo chất lượng đã đăng ký.

- Tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép dược liệu qua biên giới; kiểm tra chặt chẽ hồ sơ và hàng hóa xuất nhập khẩu dược liệu khi có dấu hiệu nghi vấn để phát hiện vi phạm và ngăn chặn dược liệu có nguồn gen đặc hữu, quý hiếm trong nước vận chuyển ra nước ngoài. Xây dựng hệ thống giám sát và truy xuất nguồn gốc dược liệu. Bảo tồn các nguồn gen dược liệu đặc hữu, quý hiếm có giá trị kinh tế cao; khai thác bền vững, hạn chế xuất khẩu các dược liệu quý hiếm, nguy cấp.

5. Đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc thiết yếu cho nhu cầu khám chữa bệnh.

- Thực hiện các biện pháp đồng bộ để quản lý giá thuốc, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm kiểm soát, bình ổn giá thuốc. Quản lý chặt chẽ việc cung ứng, đấu thầu mua thuốc, giá thuốc, đảm bảo người dân có điều kiện tiếp cận, lựa chọn, sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả với giá hợp lý.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động dược lâm sàng theo lộ trình tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Cải thiện chất lượng hoạt động cảnh giác dược tại các cơ sở khám chữa bệnh, nhà thuốc; tập trung nâng cao vai trò và năng lực của người dược sĩ trong thực hành tư vấn sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả.

- Triển khai tiêu chuẩn thực hành tốt kê đơn thuốc điện tử, thực hành tốt

cơ sở bán lẻ thuốc; quản lý chặt chẽ hoạt động thông tin, quảng cáo thuốc.

- Triển khai các hoạt động giám sát hiệu quả, an toàn và quản lý nguy cơ liên quan đến thuốc trong quá trình lưu hành sản phẩm tại các cơ sở kinh doanh thuốc.

- Nâng cao công tác giáo dục nhận thức và kiến thức về sử dụng thuốc an toàn hợp lý cho người bệnh và cộng đồng.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam".

6. Khoa học công nghệ

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về dược, hoá dược trong đó tập trung vào các nội dung liên quan đến phát triển dược liệu trong tỉnh.

- Ban hành chính sách ưu đãi cho việc nghiên cứu, sản xuất thuốc có nguồn gốc từ dược liệu, phát triển, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, nghiên cứu, chọn, tạo, sản xuất giống cây dược liệu, tham gia phát triển nuôi trồng dược liệu theo tiêu chuẩn "Thực hành tốt trồng trọt và thu hái thuốc" (GACP).

- Chú trọng đầu tư nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong sơ chế, chiết xuất, bào chế và tiêu chuẩn hóa dược liệu và thuốc từ dược liệu. Sưu tầm, nghiên cứu kế thừa các bài thuốc và kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của các dân tộc trong cộng đồng.

7. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số để hiện đại hóa ngành dược

- Hoàn thành việc kết nối online dữ liệu kinh doanh thuốc (bán buôn, bán lẻ và sử dụng), chú trọng giám sát về chất lượng, giá, thông tin thuốc, nguồn gốc xuất xứ của thuốc.

- Chú trọng khai thác hạ tầng bưu chính để thúc đẩy các dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ bưu chính và logistics trong việc đóng gói, phân loại, bảo quản và vận chuyển các sản phẩm ngành dược nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế y tế số.

- Triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực dược.

- Có chính sách khuyến khích, thúc đẩy theo lộ trình để doanh nghiệp dược thực hiện chuẩn hóa quy trình quản lý và thực hiện chuyển đổi số.

8. Thông tin, truyền thông

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của các cơ sở kinh doanh dược về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dược, hoạt động khoa học công nghệ và xu hướng hội nhập trong lĩnh vực dược.

- Vận động các nguồn lực nhằm tăng cường truyền thông và nâng cao nhận thức của người hành nghề trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, dược và nhận thức của người bệnh trong việc sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, rõ nguồn gốc và

chất lượng.

- Truyền thông về chất lượng, an toàn, hiệu quả và giá hợp lý của thuốc sản xuất trong nước, các thông tin về nguồn gốc, tác dụng của dược liệu, nhất là các dược liệu đặc hữu của Việt Nam.

- Tăng cường thông tin, quảng bá sản phẩm thuốc, dược liệu mang thương hiệu quốc gia.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2022-2030.

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ, các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong, ngoài nước và kinh phí hợp pháp khác.

4. Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Hàng năm, căn cứ nội dung Kế hoạch, quy định hướng dẫn của Trung ương, Sở Y tế phối hợp với các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định, tham mưu HĐND, UBND tỉnh bố trí ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch, triển khai Chiến lược Quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện, sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch từng thời kỳ, từng giai đoạn.

- Tăng cường năng lực, đảm bảo hiệu quả của cơ quan quản lý nhà nước về dược trên toàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí ở địa phương tăng cường hoạt động thông tin, truyền thông về Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam; Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược tại Hà Tĩnh, chuyển đổi số ngành dược.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam" trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu đề xuất cơ chế, chính sách và các giải pháp phát triển ngành Dược tỉnh.

2. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ban, ngành có liên quan rà soát, nghiên cứu trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định về chính sách thuế, phí và lệ phí trong lĩnh vực dược, bảo đảm phù hợp với từng giai đoạn thực tiễn.

- Cân đối, bố trí kinh phí thường xuyên ngân sách của tỉnh để thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước và phù hợp khả năng cân đối ngân sách hằng năm.

3. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, cơ quan liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến phát triển công nghiệp hóa dược, trong đó có sản xuất nguyên liệu hóa dược và các sản phẩm hỗ trợ sản xuất thuốc.

- Tăng cường triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm hỗ trợ xuất khẩu sản phẩm thuốc, sản phẩm chế biến từ dược liệu sản xuất trong tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý các hành vi vi phạm về sản xuất, nhập khẩu, lưu thông, phân phối, cung ứng thuốc giả, thuốc kém chất lượng, thuốc không được phép lưu hành trên thị trường...

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ban, ngành liên quan nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện các quy định về khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực dược, mua sắm đấu thầu để tạo điều kiện thúc đẩy ngành công nghiệp dược trong tỉnh phát triển.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách nhằm huy động các nguồn lực đầu tư để phát triển sản xuất thuốc, phát triển vùng nuôi trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh. Tích cực vận động thu hút đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi, hướng dẫn các nhà đầu tư trong lĩnh vực sản xuất thuốc.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp với sở, ngành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học trong lĩnh vực dược.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện quy hoạch các vùng nuôi, trồng dược liệu; đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nuôi trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về các chính sách phát triển ngành Dược; thực hiện quản lý nhà nước, kiểm soát thông tin...trong lĩnh vực quảng cáo thuốc chữa bệnh, tổ chức sự kiện về thuốc chữa bệnh.

8. Các Sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai hoặc phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

9. UBND các huyện, thị, thành phố: Căn cứ Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 của tỉnh, chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch của địa phương; ưu tiên về quỹ đất cho xây dựng các nhà máy, khu công nghiệp dược, ưu tiên bố trígiao đất cho các dự án phát triển dược liệu. Áp dụng cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế nhằm khuyến khích phát triển ngành Dược địa phương trong giai đoạn mới. UBND huyện Hương Sơn chủ trì, phối hợp với Hội Đông y tỉnh, huyện và Bệnh viện Y học Cổ truyền Hà Tĩnh triển khai cơ sở ứng dụng bài thuốc, phương pháp chữa bệnh của Đại danh Y Hải Thượng Lãn Ông tại Khu lưu niệm Hải Thượng Lãn Ông.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các cơ quan truyền thông tích cực tham gia tuyên truyền, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Định kỳ hằng năm và 5 năm đề nghị các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 tỉnh Hà Tĩnh. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh và UBND huyện, thành phố, thị xã báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Y tế để tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT, các UV UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; CVVX;
Lưu: VT, VX(TT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Châu